

Số: 55 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi thực hiện Dự án khai thác, chế biến quặng thiếc Phú Lâm tại phường Mỹ Lâm và xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019;

Căn cứ Thông báo số 237/TB-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang về việc thông báo thu hồi đất Dự án khai thác, chế biến quặng thiếc Phú Lâm tại phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang;

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 186/HĐTĐGD-STC ngày 27/01/2022; theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 42/TTr-STNMT ngày 28/01/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án khai thác, chế biến quặng thiếc Phú Lâm tại phường Mỹ Lâm và xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Đất ở nông thôn (Khu vực II, vị trí 2): Giá đất tính tiền bồi thường là 180.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

2. Đất trồng cây hàng năm

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,13 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,29 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

3. Đất trồng cây lâu năm

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Tại khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,2 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

4. Đất nuôi trồng thủy sản

Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 34.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

5. Đất trồng rừng sản xuất

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,23 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,33 lần so với giá đất tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình theo Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan.

2. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3; (thực hiện)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐC (Tỉnh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang